TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **305**/2024/QĐST-HNGĐ	*Ba Đình, ngày 14 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 51; Điều 55; Điều 57; Điều 59; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Điều 37, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 281/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2024 về yêu cầu "Công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

- Chị **Nguyễn Thị Kim O**. Sinh năm: 1990. HKTT: phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Nơi làm việc: Công ty TNHH Đầu Tư Và Phát Triển Multilaw : Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

- Anh **Nguyễn Hồng S**. Sinh năm: 1986. HKTT và nơi cư trú: phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Nguyễn Thị Kim O và anh Nguyễn Hồng S kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Nguyễn Thị Kim O** và anh **Nguyễn Hồng S** thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim O và anh Nguyễn Hồng S xác nhận có một con chung là cháu Nguyễn Ngọc Anh T. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận để chị O là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu T. Anh S tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con là 10.000.000đ/1 tháng cho đến khi con trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh S có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị Nguyễn Thị Kim O và anh Nguyễn Hồng S tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét. Sau khi ly hôn hai bên tự lo chỗ ở, không có khiếu kiện hay thắc mắc gì.

- Về các khoản vay nợ: Chị Nguyễn Thị Kim O và anh Nguyễn Hồng S đều xác nhận không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Kim O tự nguyện chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm được trừ vào khoản tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Người yêu cầu;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- UBND nơi thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhung